

Số: 129/SKHCN-HTS&CNg

Hải Phòng, ngày 13 tháng 01 năm 2026

V/v tiếp nhận hồ sơ đề nghị xét công nhận
hiệu quả áp dụng và khả năng nhân rộng
thành phố cho sáng kiến lĩnh vực giáo dục
và đào tạo năm 2026

Kính gửi:

- Sở Giáo dục và Đào tạo;
- Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu.

Căn cứ Nghị định số 13/2012/NĐ-CP ngày 02/3/2012 của Chính phủ về việc ban hành Điều lệ Sáng kiến;

Căn cứ Thông tư số 18/2013/TT-BKHCN ngày 01/8/2013 của Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn thi hành một số quy định của Điều lệ Sáng kiến được ban hành theo Nghị định số 13/2012/NĐ-CP ngày 02/3/2012 của Chính phủ;

Căn cứ Luật Thi đua, Khen thưởng ngày 15/6/2022; Nghị định số 152/2025/NĐ-CP ngày 14/6/2025 của Chính phủ về việc Quy định về phân cấp, phân quyền trong lĩnh vực thi đua, khen thưởng; Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng;

Căn cứ Quyết định số 50/2025/QĐ-UBND ngày 30/6/2025 của Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng về quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Khoa học và Công nghệ thành phố Hải Phòng.

Thực hiện Chương trình công tác năm 2026, Sở Khoa học và Công nghệ đang tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố ban hành Quy định về việc xét công nhận hiệu quả áp dụng và khả năng nhân rộng của sáng kiến trên địa bàn thành phố Hải Phòng (dự kiến ban hành trong Quý II/2026). Để đảm bảo công tác sáng kiến năm 2026 triển khai kịp thời, đúng tiến độ, Sở Khoa học và Công nghệ hướng dẫn hoạt động xét, công nhận hiệu quả áp dụng và khả năng nhân rộng thành phố cho sáng kiến lĩnh vực giáo dục và đào tạo năm 2026 như sau:

1. Tiêu chí, thang điểm đánh giá hiệu quả áp dụng và khả năng nhân rộng

1.1. Tiêu chí

a) Có tính mới trong phạm vi cơ quan, tổ chức:

- Không trùng với nội dung của sáng kiến trong đơn đăng ký sáng kiến nộp trước;
- Chưa được công bố, sử dụng, mô tả bằng văn bản hay bất kỳ hình thức nào;
- Chưa được bộc lộ công khai trong các văn bản, sách báo, tài liệu kỹ thuật đến mức căn cứ vào đó có thể thực hiện ngay được;

- Không trùng với giải pháp của người khác đã được áp dụng hoặc áp dụng thử hoặc đưa vào kế hoạch áp dụng, phổ biến hoặc chuẩn bị các điều kiện để áp dụng, phổ biến;

- Chưa được quy định thành tiêu chuẩn, quy trình, quy phạm bắt buộc phải thực hiện.

b) Hiệu quả áp dụng của sáng kiến:

Sáng kiến đã được áp dụng hoặc áp dụng thử nghiệm, sản xuất thử và được chứng minh là mang lại hiệu quả cao hơn so với các giải pháp trước đó đã áp dụng.

- Về hiệu quả kinh tế: Nâng cao năng suất lao động, hiệu quả trong quản lý, giảm chi phí sản xuất, nâng cao chất lượng sản phẩm, dịch vụ, nâng cao hiệu quả kỹ thuật;

- Về hiệu quả xã hội: Nâng cao điều kiện an toàn lao động, cải tạo điều kiện sống, làm việc, bảo vệ môi trường, sức khỏe con người;

- Các hiệu quả khác: Hình thành chủ trương, quy trình, quy chuẩn, quy phạm mới hoặc có nội dung, cách làm cải tiến, đổi mới so với quy trình thực hiện cũ, góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả công việc.

c) Khả năng nhân rộng của sáng kiến:

Được xác định trên cơ sở số đơn vị, cá nhân áp dụng sáng kiến, được đánh giá là có hiệu quả và có triển vọng cần được nhân rộng theo phạm vi địa lý trên lĩnh vực tác động của sáng kiến.

1.2. Thang điểm đánh giá và công nhận hiệu quả áp dụng và khả năng nhân rộng của sáng kiến:

a) Thang điểm đánh giá:

Mỗi sáng kiến được đánh giá dựa trên 03 tiêu chí và thang điểm, tối đa là 100 điểm, tối thiểu là 0 điểm

- Tiêu chí “Tính mới, tính sáng tạo” của sáng kiến: 30 điểm

- Tiêu chí “Hiệu quả áp dụng” của sáng kiến: 30 điểm

- Tiêu chí “Khả năng nhân rộng” của sáng kiến: 40 điểm

b) Việc công nhận hiệu quả áp dụng và khả năng nhân rộng của sáng kiến bằng hình thức cho điểm. Các sáng kiến có điểm trung bình cộng của các thành viên hội đồng đạt từ 80 điểm trở lên sẽ xin ý kiến các thành viên Hội đồng. Các sáng kiến được sự đồng ý của 2/3 thành viên Hội đồng thì được đề nghị công nhận hiệu quả áp dụng và khả năng nhân rộng.

2. Các lĩnh vực của sáng kiến lĩnh vực giáo dục và đào tạo (8 lĩnh vực)

- Lĩnh vực Quản lý giáo dục và Chuyển đổi số (Dành cho các sáng kiến về công tác quản lý nhà trường, quản lý chuyên môn, chuyển đổi số, cải cách hành chính... của cán bộ quản lý);

- Lĩnh vực Giáo dục Mầm non (Chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục, xây dựng môi trường giáo dục cho trẻ);
- Lĩnh vực Giáo dục Tiểu học (Công tác chủ nhiệm Tiểu học; phương pháp giảng dạy các môn văn hóa cấp Tiểu học);
- Lĩnh vực Khoa học tự nhiên (Toán học, Vật lý, Hóa học, Sinh học, Công nghệ, Tin học và các môn học có liên quan);
- Lĩnh vực Khoa học xã hội (Ngữ văn, Lịch sử, Địa lý, Giáo dục công dân, Giáo dục Kinh tế và Pháp luật, Giáo dục địa phương và các môn học có liên quan);
- Lĩnh vực Stem/Steam (Các chủ đề Giáo dục Stem/Steam);
- Lĩnh vực Ngoại ngữ (Tiếng Anh, Tiếng Pháp, Tiếng Nhật, Tiếng Hàn, Tiếng Trung...);
- Lĩnh vực Thể chất, Nghệ thuật, Kỹ năng (Giáo dục Thể chất, Giáo dục Quốc phòng và An ninh, Âm nhạc, Mỹ thuật, Hoạt động trải nghiệm – Hướng nghiệp, Kỹ năng sống, Công tác Đội/Đoàn và các môn học có liên quan).

3. Tổ chức đánh giá hiệu quả áp dụng và khả năng nhân rộng cấp cơ sở

3.1. Đối với Sở Giáo dục và Đào tạo:

- Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo quyết định thành lập Hội đồng để xét, công nhận hiệu quả áp dụng và khả năng nhân rộng cơ sở cho các sáng kiến của các trường Trung học phổ thông, Trung tâm Giáo dục thường xuyên và các đơn vị trực thuộc Sở;
- Thành phần Hội đồng: Chủ tịch là Lãnh đạo Sở Giáo dục và Đào tạo; Phó Chủ tịch là lãnh đạo cơ quan phụ trách công tác khoa học công nghệ và các ủy viên là lãnh đạo các phòng, đơn vị thuộc Sở (có thể mời các chuyên gia hoặc những người có trình độ chuyên môn về các lĩnh vực);
- Tổ chức việc xét, công nhận hiệu quả áp dụng và khả năng nhân rộng sáng kiến ở cấp cơ sở theo đúng quy định.

3.2. Đối với Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu:

- Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu quyết định thành lập Hội đồng để xét, công nhận hiệu quả áp dụng và khả năng nhân rộng cơ sở cho các sáng kiến trường Mầm non, Tiểu học, Trung học cơ sở trên địa bàn.
- Thành phần Hội đồng: Chủ tịch là Lãnh đạo Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu; Phó Chủ tịch là Phó Chủ tịch phụ trách công tác khoa học công nghệ và các ủy viên là lãnh đạo các phòng, đơn vị của xã, phường, đặc khu (có thể mời các chuyên gia hoặc những người có trình độ chuyên môn về các lĩnh vực).
- Tổ chức việc xét, công nhận hiệu quả áp dụng và khả năng nhân rộng sáng kiến ở cấp cơ sở theo đúng quy định.

4. Hồ sơ đề nghị xét, công nhận sáng kiến cấp thành phố lĩnh vực Giáo dục và Đào tạo năm 2026:

4.1. Trách nhiệm của cơ quan, đơn vị.

- Căn cứ kết quả công nhận sáng kiến cấp cơ sở và nguyện vọng của tác giả: Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo, Chủ tịch UBND các xã, phường, đặc khu chỉ đạo rà soát, lựa chọn các sáng kiến tiêu biểu, **đạt từ 90 điểm trở lên**, có khả năng nhân rộng toàn thành phố để lập hồ sơ đề nghị xét công nhận cấp thành phố và gửi về Sở Khoa học và Công nghệ theo đúng quy định.

- Thủ trưởng đơn vị chịu trách nhiệm trước Hội đồng sáng kiến thành phố về tính trung thực, tính pháp lý, quy trình xét duyệt và kết quả thẩm định hồ sơ sáng kiến đề nghị cấp thành phố.

- Sở Khoa học và Công nghệ sẽ thực hiện rà soát, đánh giá; trường hợp phát hiện hồ sơ sáng kiến có nội dung sao chép, không đúng quy định, Sở Khoa học và Công nghệ sẽ loại hồ sơ và có văn bản gửi đơn vị để rút kinh nghiệm; đồng thời báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố trong báo cáo tổng kết công tác sáng kiến năm 2026.

4.2. Hồ sơ đề nghị xét, công nhận sáng kiến:

Gửi đồng thời bằng 02 hình thức qua hệ thống văn bản điện tử (file điện tử) và gửi bằng văn bản giấy (01 bộ) qua địa chỉ: Sở Khoa học và Công nghệ, Số 01 Phạm Ngũ Lão, Gia Viên, Hải Phòng.

4.2.1. Hồ sơ bản giấy

- Văn bản đề nghị đánh giá hiệu quả áp dụng và khả năng nhân rộng thành phố cho các sáng kiến của đơn vị;

- Biên bản của Hội đồng đánh giá hiệu quả áp dụng và khả năng nhân rộng của sáng kiến ở cơ sở.

- Quyết định công nhận hiệu quả áp dụng và khả năng nhân rộng cơ sở cho các sáng kiến.

- Hồ sơ sáng kiến của tác giả, nhóm tác giả:

+ Đơn đề nghị xét công nhận hiệu quả áp dụng và khả năng nhân rộng thành phố của tác giả (*theo mẫu 1 gửi kèm*);

+ Bản mô tả sáng kiến (*theo mẫu 2 gửi kèm*);

+ Các tài liệu, bằng chứng về kết quả và lợi ích mang lại (nếu có);

4.2.2. Hồ sơ điện tử

- Hồ sơ gồm các thành phần như trên (**File PDF đầy đủ chữ ký, dấu xác nhận của đơn vị**)

- Đặt tên file tài liệu như sau: **Tên trường_Tên tác giả chính** (Ví dụ: Mầm non Sao sáng 3_Nguyễn Văn A; Tiểu học Nguyễn Văn Tố_Nguyễn Văn B; THCS Chu Văn An_Nguyễn Văn C; THPT Thái Phiên_Nguyễn Văn D)

5. Thời gian nộp hồ sơ.

Hồ sơ sáng kiến gửi về Sở Khoa học và Công nghệ **trước ngày 31/5/2026** để Sở Khoa học và Công nghệ tổng hợp và tiến hành các thủ tục thành lập Hội đồng theo quy định để đánh giá hiệu quả áp dụng và khả năng nhân rộng thành phố cho các sáng kiến lĩnh vực giáo dục và đào tạo năm 2026. Sau thời hạn nêu trên, Sở Khoa học và Công nghệ sẽ ngừng tiếp nhận hồ sơ đề nghị xét sáng kiến để tiến hành tổng hợp, hoàn thiện các thủ tục tiếp theo, nhằm đảm bảo tiến độ Ủy ban nhân dân thành phố giao.

(Chi tiết liên hệ: Ông Nguyễn Huy Hoàng, Chuyên viên phòng Hạ tầng số và Quản lý chuyên ngành, Sở Khoa học và Công nghệ, Điện thoại 0988.859.506).

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- CT UBND TP (để b/c);
- PCT UBNDTP H.M.Cường (để b/c);
- Như trên;
- Cổng Thông tin điện tử TP (đăng thông báo);
- GD, PGD Sở;
- TT CNTT&TT (Cổng thông tin Sở KH&CN);
- Lưu: VT, HTS&CN.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Phạm Huy Thắng